

Số: 119 /2017/QĐST- HNGĐ

V, ngày 31 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 170/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1982 ;

Nơi cư trú: Phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Tiến L thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Bích H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 08/9/2006, anh Nguyễn Tiến L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con: Chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0000052 ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V. Hoàn trả cho chị Hồng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố V;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Vân Hồng